|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ CÔNG AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: /TTr-BCA | *Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2024* |
| DỰ THẢO NGÀY 30.7.2024 |  |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định về đấu giá biển số xe**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024 của Quốc hội và Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Bộ Công an chủ trì phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các bộ, ngành, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định về đấu giá biển số xe.

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), trên cơ sở ý kiến của các Bộ: Tư pháp, Tài chính và Báo cáo thẩm định số ……/BCTĐ-BTP ngày …./…/2024 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an đã nghiên cứu tiếp thu, chỉnh lý và xin kính trình Chính phủ Nghị định quy định đấu giá biển số xe như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

Ngày 15/11/2022, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 73/2022/QH15 về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô (sau đây viết gọn là Nghị quyết 73). Nghị quyết 73 của Quốc hội đã được Bộ Công an triển khai nhanh chóng, kịp thời, bước đầu đạt hiệu quả cao, được dư luận quần chúng nhân dân đồng tình, đánh giá cao và tích cực hưởng ứng tham gia. Qua đó, có thể khẳng định việc đấu giá biển số xe ô tô là rất cần thiết, đúng đắn, kịp thời, khai thác hiệu quả tài sản công là kho biển số xe, phù hợp chủ trương chuyển đổi số quốc gia và xu thế phát triển chung của các nước tiên tiến, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của người dân, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác đăng ký, quản lý biển số xe ô tô, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, tại các cuộc họp Quốc hội, một số đại biểu Quốc hội có ý kiến cần bổ sung thêm đối tượng đấu giá biển số xe ô tô nền màu vàng, chữ và số màu đen (xe ô tô kinh doanh vận tải) và đấu giá biển số xe mô tô nhằm đáp ứng nhu cầu của mọi tầng lớp nhân dân trong việc sở hữu biển số xe cơ giới theo sở thích.

Tiếp thu ý kiến các đại biểu Quốc hội và tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, minh bạch trong việc đăng ký, cấp biển số xe, khai thác hiệu quả tài sản công là kho biển số xe và có cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện, Bộ Công an đã báo cáo Chính phủ trình Quốc hội Luật hoá Nghị quyết 73 vào dự thảo Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ để giải quyết vướng mắc pháp lý liên quan đấu giá biển số xe và bổ sung thêm đối tượng đấu giá biển số xe ô tô nền màu vàng, chữ và số màu đen (xe ô tô kinh doanh vận tải) và đấu giá biển số xe mô tô, xe gắn máy.

Ngày 27/6/2024, Quốc hội thông qua Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/01/2025. Việc xây dựng và ban hành Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, trong đó có nội dung quy định về đấu giá biển số xe góp phần khai thác có hiệu quả tài sản công là biển số xe, tạo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước; đầu tư hệ thống cơ sở vật chất cho công tác đăng ký, cấp biển số; cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân; đảm bảo việc cấp biển số xe công khai, minh bạch, đúng quy định của pháp luật; mọi người dân đều có quyền bình đẳng trong việc lựa chọn biển số xe ô tô để tham gia đấu giá. Tại Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ, Quốc hội đã giao Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung, gồm 02 điều*”* (khoản 7 Điều 37, khoản 3 Điều 38).

Từ các cơ sở pháp lý nêu trên, việc xây dựng Nghị định quy định về đấu giá biển số xe là cần thiết và đảm bảo cơ sở pháp lý.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Trước đây, pháp luật về đấu giá tài sản chỉ có Luật Đấu giá tài sản, trong đó, quy định nguyên tắc, trình tự, thủ tục đấu giá tài sản; đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản; thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản; xử lý vi phạm, hủy kết quả đấu giá tài sản, bồi thường thiệt hại; quản lý nhà nước về đấu giá tài sản. Luật này được áp dụng chung đối với tất cả các loại tài sản, trừ việc đấu giá đối với chứng khoán (được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán) và tài sản nhà nước ở nước ngoài (được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước). Trên thực tế, Luật Đấu giá tài sản còn thiếu quy định cụ thể đối với một số loại tài sản đặc thù như biển số xe, khi nó vừa là tài sản công vừa là công cụ quản lý nhà nước, việc đấu giá biển số xe gắn liền với việc quản lý, đăng ký xe**[[1]](#footnote-1)**. Bên cạnh đó, từ trước tới nay, cơ quan có thẩm quyền chưa từng có kinh nghiệm trong việc thực hiện công tác đấu giá biển số xe ô tô. Chính vì vậy, khi Nghị quyết số 73/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô được thông qua, đã tạo tiền đề, cơ sở pháp lý quan trọng trong việc triển khai thực hiện công tác đấu giá biển số xe.

Trên cơ sở triển khai thực hiện Nghị quyết số 73/2022/QH15 của Quốc hội về thí điểm đấu giá biển số xe ô tô và một số kết quả bước đầu đạt đượctrong thời gian vừa qua**2**. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đấu giá biển số xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy trong thời gian tới, nhằm khai thác có hiệu quả tài sản công, góp phần tăng thu cho ngân sách nhà nước, công khai, minh bạch trong việc quản lý phương tiện và đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của một bộ phận người dân, Bộ Công an đã tham mưu Chính phủ bổ sung nội dung đấu giá biển số xe vào Luật Trật tự an toàn giao thông đường trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 khóa XV ngày 27/6/20024. Việc ban hành quy định cụ thể, chi tiết những nội dung này trong Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ đi là hết sức cần thiết, khắc phục khoảng trống của pháp luật về đấu giá tài sản, đồng thời góp phần thực thi Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ một cách hiệu quả, tích cực.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích**

- Luật hoá các nội dung của Nghị quyết số 73/2022/QH15, đồng thời bổ sung thêm nội dung đấu giá biển số xe mô tô, xe gắn máy nhằm đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của người dân bên cạnh hệ thống đăng ký xe bằng hình thức ngẫu nhiên hiện nay nhằm đưa thêm sự lựa chọn cho người dân, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Đảm bảo công khai, minh bạch, nhanh chóng, đúng quy định của pháp luật và mọi người dân đều có quyền bình đẳng trong việc lựa chọn biển số xe ô tô để tham gia đấu giá.

- Khai thác có hiệu quả tài sản công là biển số xe ô tô, tạo nguồn thu cho ngân sách Nhà nước từ đấu giá biển số xe ô tô; đầu tư hệ thống cơ sở vật chất cho công tác đăng ký, cấp biển số hiện nay để có thể số hóa hoàn toàn hệ thống đăng ký xe phục vụ công tác quản lý nhà nước; cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

- Phù hợp Hiến pháp, các đạo luật và các quy định pháp luật có liên quan về tài sản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước đối với phương tiện giao thông hiện nay cũng như trong thời gian tới; tạo cơ chế pháp lý hữu hiệu để huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia vào nâng cao nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

- Bảo đảm phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về công tác quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đặt trong tổng thể và đồng bộ với quá trình cải cách hành chính ở nước ta từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và quá trình thực hiện Đề án về tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm phù hợp với quan điểm chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2012 về đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật, đảm bảo cải cách thủ tục hành chính, công khai, minh bạch, dễ làm, hài hoà lợi ích của nhà nước và người dân; có sự phối hợp chặt chẽ của các bộ, ngành trung ương và địa phương; đồng thời, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của nước ngoài về đấu giá biển số để khi thực hiện Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ đáp ứng đúng nhu cầu thực tế.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1.** Ngay sau khi Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ được Quốc hội thông qua, Bộ Công an đã chủ động nghiên cứu các thủ tục cần thiết, lập danh mục và dự thảo nội dung các văn bản quy phạm pháp luật, đồng thời đã chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Văn phòng chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan rà soát, đề xuất văn bản quy phạm pháp luật để thi hành Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ.

**2.** Ngày ….., Bộ Công an ban hành Quyết định số …./QĐ-BCA-C08 về thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định quy định đấu giá biển số xe, gồm đại diện lãnh đạo các cục nghiệp vụ của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính.

**3.** Ngày ……, Bộ Công an ban hành Kế hoạch số …./KH-BST về việc xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định đấu giá biển số xe, trong đó phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, đơn vị có liên quan; đồng thời, xác định cụ thể nội dung các công việc cần thực hiện theo từng giai đoạn, nguồn kinh phí dự trù để thực hiện việc xây dựng Nghị định.

**4.** Bộ Công an đã tổ chức nhiều cuộc họp Ban soạn thảo để thảo luận, thống nhất các vấn đề cần được quy định tại dự thảo Nghị định.

**5.** Ngày ….., Bộ Công an có văn bản số …../BCA-C08 gửi các Bộ, ngành có liên quan xin ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định. Đến nay, Bộ Công an đã nhận được …/…. ý kiến tham gia bằng văn bản của các Bộ:….. Trên cơ sở các ý kiến góp ý, Bộ Công an đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định.

**6**. Ngày ….., Bộ Công an có văn bản số …../BCA-C08 gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn. Trên cơ sở kết quả cuộc họp Hội đồng thẩm định ngày …….[[2]](#footnote-2), Bộ Tư pháp có Báo cáo số ……/BCTĐ-BTP ngày …… về thẩm định đối với dự thảo Nghị định. Bộ Công an tiếp thu ý kiến thẩm định (Báo cáo số …../BC-BCA-C08 ngày ……) và hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Bố cục**

Dự thảo Nghị định gồm 04 chương, 30 điều.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

**Chương I** Quy định chung, gồm 04 điều, từ Điều 1 đến Điều 4, quy định về: Phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; nguyên tắc đấu giá trực tuyến. Trong đó, quy định nguyên tắc đấu giá biển số xe ô tô được thực hiện bằng hình thức trực tuyến trên môi trường mạng, tuân thủ quy định của pháp luật về đấu giá tài sản, an toàn an ninh mạng.

**Chương II** Trình tự, thủ tục đấu giá biển số xe ô tô, gồm 21 điều, từ Điều 5 đến Điều 25, quy định về: biển số đưa ra đấu giá; giá khởi điểm của một biển số xe ô tô đưa ra đấu giá; tiền đặt trước, bước giá; lựa chọn tổ chức đấu giá; kế hoạch tổ chức đấu giá, hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá thanh toán cho tổ chức đấu giá; tiền hồ sơ, xử lý tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá; quy chế đấu giá; niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá tài sản; điều kiện đăng ký tham gia đấu giá; các bước thực hiện đấu giá biển số xe; tiền đặt trước tham gia đấu giá; trường hợp dừng cuộc đấu giá, truất quyền tham gia đấu giá và xử lý tình huống phát sinh; chuyển hồ sơ đấu giá; phê duyệt kết quả trúng đấu giá; thông báo kết quả trúng đấu giá; nộp tiền trúng đấu giá; ban hành quyết định xác nhận biển số xe ô tô trúng đấu giá; trường hợp huỷ kết quả đấu giá, quyết định xác nhận biển số xe trúng đấu giá; quản lý biển số trúng đấu giá; gia hạn thời hạn đăng ký xe trong trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Nội dung chính trong chương này quy định trình tự, các bước thực hiện trước, trong và sau quá trình đấu giá biển số xe ô tô, trong đó quy định mức thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá nhà nước phải chi trả cho tổ chức đấu giá tài sản đối với mỗi biển số xe đưa ra đấu giá.

1. Về mức thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá: dự thảo Nghị định quy định mức thù lao thanh toán cho tổ chức đấu giá tài sản là 8% giá khởi điểm và không áp dụng theo từng hợp đồng.

Ngoài mức thù lao, để đảm bảo tổ chức đấu giá tài sản thực hiện các trình tự thủ tục đấu giá, dự thảo Nghị định còn quy định tổ chức đấu giá được thanh toán chi phí thực tế, hợp lý với mức 10.000 đồng/01 biển số xe ô tô, 2.000 đồng/01 biển số xe mô tô, xe máy.

2. Về quy định người trúng đấu giá biển số xe không nộp đủ tiền hoặc không nộp tiền trúng đấu giá theo thời hạn quy định: dự thảo Nghị định quy định người đã trúng đấu giá biển số xe ô tô không nộp đủ tiền hoặc không nộp tiền trúng đấu giá thì không được đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn 12 tháng nhằm hạn chế tình trạng gây nhiễu loạn, phức tạp cho hoạt động đấu giá trực tuyến và ảnh hưởng không tốt đến hiệu quả của hoạt động thí điểm.

3. Về quy định thời gian chốt hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và tiền đặt trước để đảm bảo thời gian để chốt danh sách tham gia, báo cáo cơ quan có thẩm quyền, chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hạ tầng kỹ thuật để tổ chức phiên đấu giá trực tuyến dự thảo Nghị định quy định tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm tiếp nhận thông tin đăng ký tham gia đấu giá và tiền đặt trước liên tục kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước thời điểm tổ chức đấu giá 02 ngày.

**Chương III** Thu, nộp hoàn tiền trúng đấu giá, gồm 2 điều, Điều 26 và Điều 27, quy định về: thu, nộp, hoàn tiền trúng đấu giá

1. Về tài khoản chuyên thu để thu tiền trúng đấu giá biển số xe ô tô (khoản 1 Điều 26): Dự thảo Nghị định quy định người trúng đấu giá nộp tiền trúng đấu giá vào tài khoản chuyên thu của Bộ Công an.

2. Về hoàn tiền trúng đấu giá quy định trong các trường hợp sau: (1) Người trúng đấu giá chết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có thông báo kết quả trúng đấu giá mà chưa được cấp quyết định xác nhận biển số xe trúng đấu giá; (2) Người trúng đấu giá chết trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có văn bản xác nhận biển số xe trúng đấu giá hoặc 06 tháng kể từ ngày có văn bản gia hạn thời hạn đăng ký trong trường hợp sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, người trúng đấu giá chưa đăng ký biển số xe trúng đấu giá.

**Chương IV** Hiệu lực thi hành, gồm 03 điều: từ Điều 28 đến Điều 30, quy định về: Tổ chức thực hiện, hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị định quy định về đấu giá biển số xe, Bộ Công an kính trình Chính phủ xem xét, quyết định *(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định quy định về đấu giá biển số xe; (2) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của bộ, ngành; (3) Văn bản tham gia ý kiến của các bộ, ngành; (4) Báo cáo số …./BCTĐ-BTP ngày …/…/2024 về thẩm định đối với dự thảo Nghị định; (5) Báo cáo số …../BC-BCA-C08 ngày … của Bộ Công an giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Thủ tướng Chính phủ;  - Các Phó Thủ tướng Chính phủ;  - Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an;  - Văn phòng Chính phủ: BTCN, các PCN; các Vụ: KTTH, NC;  - Các Bộ: Tài chính, Tư pháp;  - Lưu: VT, C08(P4). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG** |

1. Hiện tại Chỉnh phủ đã có quy định về việc đấu giá tần số vô tuyến điện đối với băng tần, quyền khai thác khoáng sản, quyền sử dụng đất tại Nghị định số 88/2021/NĐ-CP ngày 01/10/2021 của Chính phủ quy định về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, đấu giá, cấp phép, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 01/2017/NĐ-CP, Nghị định số 62/2019/NĐ-CP, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP, Nghị định số 10/2023/NĐ-CP)).

   **2** Tính đến hết ngày 25/7/2024, Bộ Công an đang tổ chức Phiên đấu giá thứ 4, đã đấu giá qua 182 ngày, tổng số biển số xe ô tô có khách hàng đăng ký là 30.920 biển, tổng số biển số xe ô tô đấu giá thành là 30.787 biển, tổng giá trị tài sản đấu giá thành là 2.706.730.000.000 đồng, tổng số tiền người trúng đấu giá đã nộp vào tài khoản chuyên thu để nộp ngân sách nhà nước là 2.608.491.869.533 đồng, tổng số tiền đã nộp ngân sách nhà nước là 2.224.097.839.729 đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. được thành lập theo Quyết định số ……QĐ-BTP ngày ….. của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. [↑](#footnote-ref-2)